



**CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THANH HÓA**

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THANH HÓA  
Năm báo cáo: 2021**

*Thanh Hóa, tháng 4 năm 2022*

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN 2022

TÊN CÔNG TY: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG  
VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THANH HÓA

Năm báo cáo: 2021

### I. THÔNG TIN CHUNG

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG VÀ CÔNG TRÌNH ĐÔ THỊ THANH HÓA.

- Tên bằng nước ngoài: THANH HOA URBAN CONSTRUCTION AND ENVIRONMENT JOINT STOCK COMPANY

- Tên viết tắt: URENCOTHANHHOA

- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2800152984

- Vốn điều lệ: **32.977.900.000** đồng (VNĐ)

*(Bằng chữ: Ba mươi hai tỷ, chín trăm bảy mươi bảy triệu, chín trăm nghìn đồng chẵn)*

- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: **32.977.900.000** đồng (VNĐ)

- Địa chỉ trụ sở chính công ty: Số 467 Lê Hoàn, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Đây là trụ sở do Nhà nước cho thuê đất lâu dài theo Văn bản số: 8659/UBND ngày 19/08/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Điện thoại: 0373.720.378

- Fax: 0373.721.205

- Email: [urencothanhhoa@gmail.com](mailto:urencothanhhoa@gmail.com)

- Website: [www.urencothanhhoa.com.vn](http://www.urencothanhhoa.com.vn) - Mã cổ phiếu: THU

*Quá trình hình thành và phát triển, thời gian các mốc sự kiện quan trọng kể từ khi thành lập đến nay:*

- Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa tiền thân là Đội công nhân vệ sinh được thành lập ngày 19/8/1958 trực thuộc UBND thị xã Thanh Hóa. Trải qua quá trình hình thành và phát triển, ngày 08/8/1977 UBND Tỉnh Thanh Hóa ra quyết định số 834/QĐ-UBTN thành lập Công ty quản lý công trình công cộng thị xã Thanh Hóa.

- Ngày 10/03/1994 UBND tỉnh Thanh Hóa ra Quyết định số 206/QĐ-UBTH thành lập lại doanh nghiệp Nhà nước và đổi tên Công ty quản lý công trình công cộng thị xã Thanh Hóa thành Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.

- Thực hiện Luật doanh nghiệp 2005, tháng 6 năm 2010 Công ty được UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt chuyển đổi thành Công ty TNHH Một thành viên Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa hoạt động theo Luật doanh nghiệp, trên cơ sở ký hợp đồng kinh tế cung cấp dịch vụ vệ sinh môi trường với UBND thành phố hàng năm.

- Tháng 6 năm 2016 thực hiện cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước, Công ty TNHH MTV môi trường và CTĐT Thanh Hóa đã chuyển sang hoạt động theo mô hình công ty cổ phần hoạt động theo Luật doanh nghiệp 2015. Nhà nước nắm giữ 52,45% vốn điều lệ.

Với hơn 60 năm trưởng thành và phát triển, công ty đã được tỉnh, thành phố và người dân thành phố tin tưởng; chất lượng dịch vụ trong lĩnh vực, ngành nghề hoạt động của công ty không ngừng được nâng cao. Tăng trưởng bình quân hàng năm tăng từ 10 đến 15% năm. Đến nay công ty có trên 900 cán bộ, công nhân viên, 04 phòng ban và 17 đơn vị trực thuộc hoạt động trên gần 20 ngành nghề khác nhau. Mức cổ tức bình quân đạt từ 5 đến 7%/năm.

Trong những năm gần đây công ty đã đầu tư mua sắm hệ thống xe máy thiết bị, xe chuyên dụng phục vụ công tác sản xuất và nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty. Hiện nay, công ty được đánh giá là đơn vị đứng đầu trong lĩnh vực vệ sinh môi trường đô thị trên địa bàn tỉnh; năng lực vận tải, xe chuyên dụng được đánh giá rất vững mạnh; Công ty đã tham gia nhiều dự án và gói thầu lớn như dự án mở rộng nâng cấp nghĩa trang Nhân dân Chợ nhàng, Dự án Khu liên hiệp xử lý chất thải rắn sinh hoạt của thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận... với số vốn đầu tư từ nguồn ngân sách và xã hội hóa gần 300 tỷ đồng.

- Trong quan hệ đối ngoại và hợp tác: Công ty là thành viên của Hiệp Hội môi trường và Đô thị và Khu công nghiệp Việt Nam; Hội cấp thoát nước Việt Nam; Hội chiếu sáng đô thị Việt Nam và Hiệp hội Công viên cây xanh Việt Nam. Trong nhiều năm qua đã có nhiều doanh nghiệp trong và ngoài nước, các tổ chức quốc tế đến công ty học tập, trao đổi kinh nghiệm và tìm cơ hội hợp tác đầu tư .... Với những thành tích đạt được trong quá trình xây dựng và phát triển Công ty đã được Chủ tịch nước tặng Huân chương Lao động hạng 2.

- Thời điểm niêm yết: **06/06/2017**.

- Mã chứng khoán: **THU**

- Sàn giao dịch: **UPCOM**

*Các sự kiện khác:*

- Năm 1972 được Công ty được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng III về thành tích khắc phục hậu quả chiến tranh phá hoại lần thứ nhất.

- Năm 1997 được Thủ tướng Chính phủ tặng bằng khen xây dựng CNXH và bảo vệ tổ quốc.

- Năm 2002 được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng III trong thời kỳ đổi mới.

- Năm 2007 được Nhà nước tặng thưởng Huân chương lao động hạng III.

- Năm 2011 được nhà nước tặng thưởng huân chương lao động hạng II.

- Doanh nghiệp đạt Cúp vàng “Vì sự phát triển cộng đồng” trong cộng đồng khối doanh nghiệp toàn quốc năm 2011.

- Hằng năm được Tổng cục thuế, Chủ tịch UBND Tỉnh, Cục thuế tặng thưởng giấy khen là doanh nghiệp chấp hành tốt chính sách pháp luật.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:**

- Ngành nghề kinh doanh theo bảng sau:

Số TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
1	Dịch vụ thu gom, xử lý và tiêu hủy rác thải; tái chế phế liệu: Rác thải không độc hại, độc hại, rác thải y tế, rác thải công nghiệp, rác thải độc hại khác.	38110, 3812, 38121, 38129, 38210, 3822, 38221, 38229
2	Hoạt động quản lý thoát nước và xử lý nước thải	37001, 37002
3	Quản lý, khai thác, chăm sóc các công viên, khuôn viên, vườn hoa cây xanh đô thị.	
4	Quản lý, khai thác bảo dưỡng hệ thống điện chiếu sáng, điện trang trí thành phố, thiết bị kỹ thuật điện và công nghiệp	3314, 2790
5	Quản lý nghĩa trang, nghĩa địa. Dịch vụ phục vụ tang lễ	96320
6	Quản lý, duy tu đường giao thông nội thị	
7	Sản xuất, cung cấp các sản phẩm thiết bị, phương tiện chuyên dùng phục vụ công tác vệ sinh môi trường, công viên cây xanh, điện chiếu sáng, tang lễ	

Số TT	Ngành nghề kinh doanh	Mã ngành
8	Hoạt động của các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề, dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	9321, 81300
9	Xây dựng các công trình: dân dụng, giao thông, thủy lợi, san lấp mặt bằng, hạ tầng kỹ thuật đô thị; phòng chống mối mọt; xây dựng các công trình điện đến 35kV, sửa chữa và hoàn thiện các công trình xây dựng.	4100, 42102, 4290, 4321, 431
10	Tư vấn thiết kế: kiến trúc công trình, công trình thủy lợi, công trình đường bộ và công trình điện	71109
11	Tư vấn đầu thầu, lập dự án; tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình: Dân dụng, công nghiệp, giao thông, thủy lợi, hạ tầng kỹ thuật đô thị và các công trình điện đến 35kV	71109
12	Vận tải hàng hóa bằng ô tô chuyên dụng và bằng ô tô loại khác. Cho thuê xe có động cơ	4933, 49332, 7710
13	Kinh doanh xăng dầu, khí đốt và các sản phẩm liên quan	4661, 46614
14	Kinh doanh và cung cấp các sản phẩm về cây xanh, hoa cây cảnh, giống cây trồng, xây dựng bồn hoa, vườn hoa, công viên, lâm viên	
15	Kinh doanh và cung ứng các sản phẩm về điện chiếu sáng công cộng	

- Địa bàn kinh doanh: Công ty Cổ phần Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa kinh doanh dịch vụ trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa và cả nước theo Điều lệ của Công ty và các quy định của Pháp luật.

### **3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

3.1. *Mô hình quản trị công ty:* Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Giám đốc điều hành.

3.2. *Cơ cấu bộ máy quản lý:*

3.2.1. *Đại hội đồng cổ đông:* Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội Đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn (04) tháng hoặc trước ngày 30/6 kể từ ngày kế thúc năm tài chính.

Cổ đông là cá nhân hoặc tổ chức sở hữu một hoặc nhiều cổ phần của công ty. Cổ đông có các quyền và nghĩa vụ tương ứng theo số cổ phần và loại cổ phần

mà họ sở hữu. Cổ đông chỉ chịu trách nhiệm về nợ và các nghĩa vụ tài sản khác của công ty trong phạm vi số vốn đã góp và công ty.

*3.2.2. Hội đồng quản trị:* Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của công ty trừ các quyền và nghĩa vụ thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông công ty.

Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị thực hiện theo Khoản 2 Điều 153 Luật doanh nghiệp 2020 và Quy chế quản trị nội bộ công ty.

*3.2.3. Chủ tịch Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau đây:*

- Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị.
- Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập và chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị.
- Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị.
- Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, cuộc họp Hội đồng quản trị.
- Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp, Điều Lệ công ty và Quy chế quản trị nội bộ doanh nghiệp.

*3.2.4. Ban Kiểm soát:* Là tổ chức thay mặt cho cổ đông để kiểm soát mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, quản trị và điều hành công ty. Ban Kiểm soát chịu sự lãnh đạo trực tiếp của Đại hội đồng cổ đông. Ban Kiểm soát có 03 người do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban kiểm soát bầu 01 người trong ban làm trưởng ban và trưởng ban hoạt động chuyên trách tại công ty.

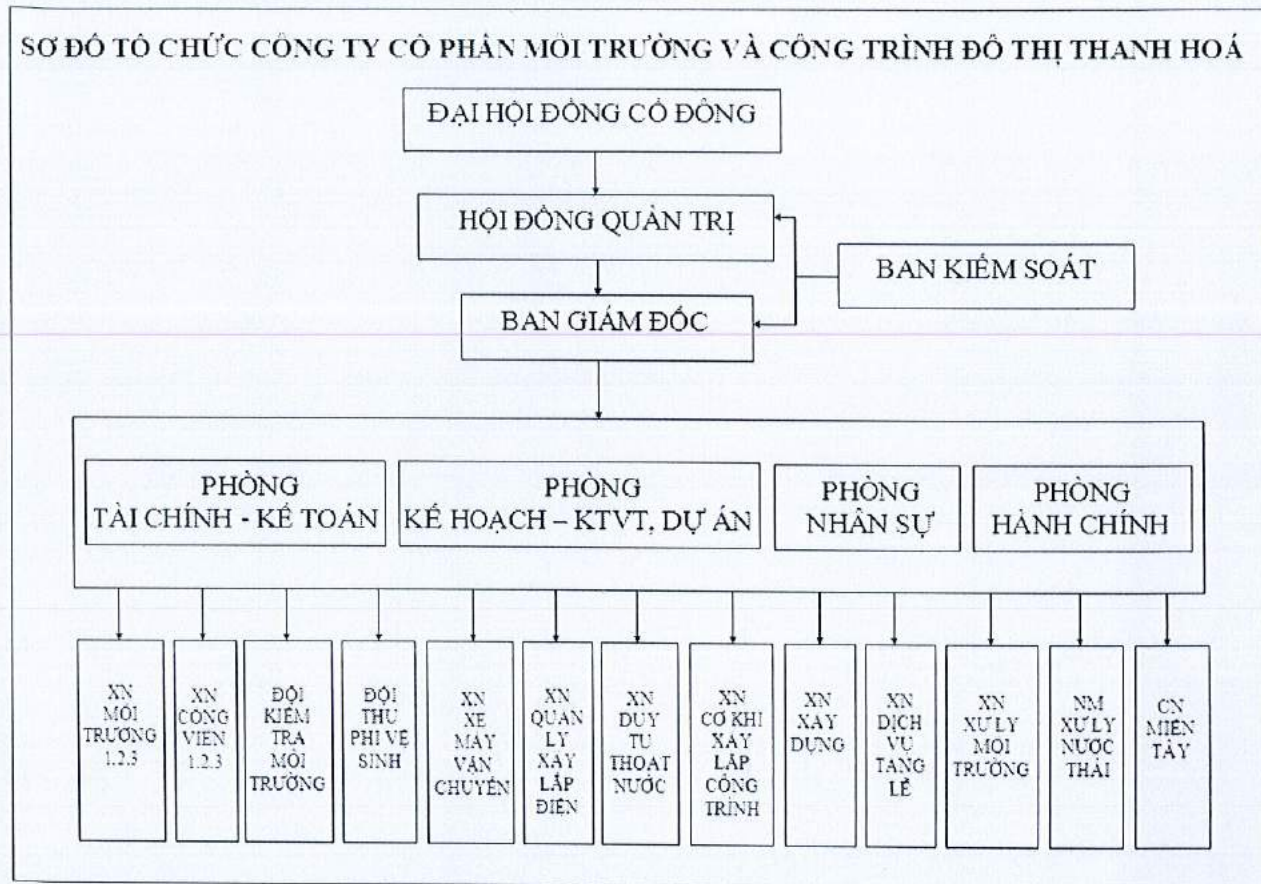
*3.2.5. Ban Giám đốc:* Hội đồng quản trị bổ nhiệm 01 người trong số các thành viên Hội đồng quản trị làm Giám đốc công ty.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Giúp việc cho Giám đốc công ty có các Phó Giám đốc, các Phó Giám đốc phụ trách quản lý và tổ chức điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh theo sự phân công của Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Giám đốc về kết quả hoạt động kinh doanh do mình phụ trách.

*3.2.6 Các tổ chức Chính trị - xã hội công ty:* Đảng bộ công ty; Công đoàn công ty; Hội cựu chiến binh công ty; Đoàn TNCS Hồ Chí Minh công ty.

Các tổ chức chính trị xã hội được thành lập theo quy định của pháp luật, hoạt động tuân thủ Điều lệ của tổ chức. Hội đồng quản trị và Giám đốc công ty tạo điều kiện cho người lao động tham gia hoạt động tại các tổ chức đoàn thể theo quy định của pháp luật.



#### 4. Định hướng phát triển

##### a. Mục tiêu chủ yếu của công ty

Mục tiêu chủ yếu của công ty là xây dựng công ty thành đơn vị đứng đầu trong tỉnh về lĩnh vực vệ sinh môi trường và kiến thiết thị chính, không ngừng phát triển các lĩnh vực thế mạnh của công ty, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao hiệu quả kinh tế, phát triển và mở rộng quy mô sản xuất.

Đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động, lợi ích của cổ đông và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Góp phần tích cực vào sự phát triển của Thành phố và Tỉnh.

##### b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tập trung thực hiện các giải pháp nhằm ổn định và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Phát triển thêm các dịch vụ, ngành nghề: Dọn vệ sinh môi trường các khu công nghiệp, cơ quan công sở; vận chuyển xử lý chất thải, rác thải nguy hại, rác thải công nghiệp.

- Tham gia đấu thầu các gói thầu thi công có giá trị lớn các ngành nghề mà công ty có lợi thế cạnh tranh như: thi xây lắp hệ thống điện chiếu sáng đô thị, các công trình xây dựng hệ thống công viên, khuôn viên, các công trình xây dựng hạ tầng kỹ thuật về giao thông, hệ thống mương, cống thoát nước đô thị; tạo nhiều việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động.

- Xây dựng cơ quan văn hóa, chú trọng văn hóa kinh doanh nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ, sản phẩm, giữ vững thương hiệu, đáp ứng tiêu chí Sáng - Xanh - Sạch - Đẹp.

### **5. Các rủi ro**

- Rủi ro kinh tế, pháp luật: Năm 2021 diễn ra với nhiều khó khăn, sự bùng phát của dịch Covid 19 cùng với những chính sách phòng chống dịch bệnh đã tác động đến hoạt động của các doanh nghiệp. Cùng với đó chất lượng sản phẩm công tác vệ sinh môi trường ngày càng đòi hỏi cao hơn trong khi chế độ chính sách về đơn giá tiền lương thay đổi chưa nhiều đã ảnh hưởng không nhỏ tới kết quả sản xuất kinh doanh và trực tiếp đến thu nhập, đời sống của người lao động.

Tốc độ đô thị hóa ngày một nhanh, trong khi đó cơ sở hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, dẫn đến công tác phục vụ vệ sinh môi trường cũng phải luôn thay đổi để có thể đáp ứng được yêu cầu ngày càng cao của khách hàng và các tiêu chuẩn về vệ sinh môi trường.

Chính sách pháp luật của nhà nước ngày càng chặt chẽ tuy nhiên vẫn còn chồng chéo, mâu thuẫn nếu không nắm bắt, cập nhật kịp thời sẽ dẫn đến rủi ro về pháp lý đó là một vấn đề công ty rất quan tâm. Vì vậy công ty chú trọng khuyến khích cán bộ, người lao động tự giác nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Rủi ro về cạnh tranh, đặc thù: Hiện nay nhiều doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực môi trường, xây dựng vì vậy công ty cần nâng cao năng lực, chất lượng sản phẩm, đổi mới tư duy, khuyến khích nghiên cứu sáng kiến cải thiện điều kiện làm việc nâng cao chất lượng sản phẩm, khẳng định uy tín và vị thế có thể cạnh tranh và đáp ứng tiêu chí của Tỉnh, Thành phố của nhân dân.

Giá nhiên liệu, nhân công tăng, chí phí thuê mặt đất đã tác động trực tiếp đến chi phí và lợi nhuận của công ty. Mặt khác thiên tai, bão lụt làm gãy đổ hệ thống thống cây xanh, gây hư hỏng hệ thống điện chiếu sáng, các công trình hạ tầng kỹ thuật là những chi phí ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh năm 2021.



- Rủi ro khác: Hoạt động kinh doanh của công ty có thể chịu ảnh hưởng của những rủi ro khác như rủi ro do hỏa hoạn, thiên tai, rủi ro trong quá trình chào hàng, đàm phán và ký kết hợp đồng,... Những rủi ro cũng có thể tác động trực tiếp hoặc gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của công ty.

## **II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2021**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

- *Công tác quét thu gom, vận chuyển, xử lý rác:*

+ Tăng cường kiểm tra giám sát công nhân thực hiện nhiệm vụ. Đã thực hiện nghiêm túc giờ quét, thu gom rác. Thực hiện tăng ca, tăng giờ thu dọn cành lá cây, rác thải kịp thời phục vụ các sự kiện chính trị của tỉnh, thành phố và đặc biệt là sau những đợt mưa bão lớn.

+ Đảm bảo chất lượng vệ sinh môi trường, thực hiện tổng vệ sinh các tuyến đường theo kế hoạch phát sinh. Chủ động bố trí công nhân thực hiện đảm bảo vệ sinh môi trường các khu vực công cộng, đền chùa trong các ngày lễ tết, sự kiện chính trị của tỉnh và thành phố. Vệ sinh sách sẽ các điểm tập kết xe gom rác.

+ Công tác vận chuyển rác đã được gấp hết trong ca làm việc, vệ sinh các điểm tập kết xe gom sạch sẽ sau khi gấp rác. Khối lượng gấp vận chuyển rác ở các điểm tập kết tại các phường trung tâm là 95.287 tấn đạt 107% kế hoạch, phường xã ngoại thành là 22.761 tấn đạt 94%.

+ Công tác xử lý rác ở khu xử lý rác Đông Nam đã được xử lý đảm bảo đúng quy trình. Thực hiện phủ bạt, lấp đất, phun chế phẩm nhằm giảm thiểu ô nhiễm VSMT khu xử lý. Thực hiện xử lý nước rỉ rác đảm bảo chất lượng nguồn nước thải ra môi trường theo tiêu chuẩn cho phép. Khối lượng rác đã xử lý là 141.221 tấn đạt 104% kế hoạch năm.

+ Công tác xử lý nước rỉ rác ở khu xử lý rác Đông Nam đạt 100%.

- *Công tác duy tu thoát nước đô thị, thu gom PTXD:*

Đã thực hiện nạo vét bùn mương cống trên địa bàn thành phố đảm bảo thông thoát nước tốt. Xử lý kịp thời các điểm bị ngập úng khi trời mưa to. Thực hiện công việc phát sinh phục vụ lễ tết và các sự kiện chính trị của Tỉnh, Thành phố. Phối hợp cùng Đội Kiểm tra Quy tắc thành phố tham gia phương án tăng cường xử lý vi phạm trật tự đô thị, an toàn giao thông, vệ sinh môi trường trên địa bàn thành phố phục vụ Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Khối lượng bùn mương cống nạo vét bốc xúc, vận chuyển được 3.870m<sup>3</sup> đạt 99,9%.

- *Quản lý duy trì công viên, cây xanh:*

Năm 2021 các công viên, khuôn viên được chăm sóc tốt. Nghĩa trang liệt sỹ Hàm Rồng được cải tạo, chăm sóc thường xuyên đảm bảo phục vụ các lễ viếng của Lãnh đạo tỉnh và thành phố.

Thực hiện quản lý, duy trì, chăm sóc hơn 100 ha công viên, khuôn viên, NTLS. Trong năm phát sinh diện tích bàn giao mới là 4,86 ha.

Thực hiện cắt thấp tán không chế chiều cao cây bóng mát, trồng bổ sung cây xanh một số vị trí khuyết, thiếu. Ngoài ra còn thực hiện xử lý kịp thời các cây xanh bị gãy đổ trong mùa mưa bão.

Thực hiện cải tạo, trồng dặm, trồng hoa các công viên khuôn viên, dải phân cách đảm bảo xanh, đẹp.

- *Quản lý, vận hành sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng công cộng:*

Thực hiện quản lý, đóng cắt điện đảm bảo phục vụ nhân dân theo mùa. Chủ động điều tiết giờ đóng cắt đảm bảo tiết kiệm theo chủ trương của Chính phủ mặt khác đảm bảo an toàn giao thông.

Thực hiện sửa chữa các sự cố điện ở các phường, xã và trang trí điện, maket kịp thời phục vụ nhân dân đón tết Nhâm Dần 2022. Thực hiện sửa chữa các sự cố, hư hỏng các tuyến đường trung tâm thành phố và các xã ngoại thành.

Thực hiện quản lý vận hành toàn bộ tủ điện tự động và tủ điều khiển đèn tín hiệu giao thông.

- *Công tác vận hành nhà máy xử lý nước thải thành phố:*

Công ty đã vận hành nhà máy đảm bảo kế hoạch giao. Duy trì chăm sóc thảm cây xanh trong khuôn viên nhà máy đảm bảo xanh đẹp. Bảo vệ tài sản trong nhà máy không để xảy ra mất mát.

Đấu nối với các ngành liên quan trình UBND tỉnh cấp gia hạn giấy phép xả thải cho Nhà máy xử lý nước thải thành phố và các trạm bơm.

- *Công tác thu dịch vụ vệ sinh môi trường:*

Năm 2021 công ty thực hiện thu kinh phí dịch vụ VSMT theo Quyết định của UBND tỉnh Thanh Hóa và theo hợp đồng với UBND Thành phố Thanh Hóa, mặc dù do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên khó khăn trong công tác thu nhưng công ty vẫn cố gắng đạt kế hoạch giao.

- *Kiểm tra môi trường và quản lý cơ sở hạ tầng:* Tích cực kiểm tra công tác vệ sinh môi trường và cơ sở hạ tầng trên địa bàn thành phố, phát hiện kịp thời các vi phạm và sự cố ảnh hưởng đến hạ tầng để báo cáo các cấp có liên quan xử lý. Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý kịp thời các trường hợp vi phạm.

- *Công tác XD/CB kinh doanh dịch vụ và thực hiện các dự án đầu tư:* Phát huy thế mạnh, tiềm năng của công ty để khai thác các hợp đồng dịch vụ vệ sinh môi trường, xây dựng cơ bản tạo việc làm và thu nhập cho người lao động. Mở

rộng thị trường và giữ vững thị phần góp phần tăng doanh thu hàng năm cho công ty.

**Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh các chỉ tiêu chính năm 2021 như sau:**

STT	Chỉ tiêu	Kết quả SXKD		Ghi chú
		Năm 2020	Năm 2021	
1	Doanh thu thuần	207.331.290.598	224.310.866.097	
2	Lợi nhuận trước thuế	2.868.044.939	1.404.944.861	
3	Thuế TN	499.540.304	272.278.023	
4	Lợi nhuận sau thuế	2.368.504.635	1.132.666.838	
5	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	506	256	

(Nguồn Báo cáo tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 đã được kiểm toán)

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 đạt được, có thể thấy doanh thu năm 2021 bằng 121% so với kế hoạch và bằng 108% so với năm 2020; Lợi nhuận cao hơn so với kế hoạch đề ra là do công ty tiết giảm chi phí SX, nhưng không bằng năm 2020 nguyên nhân do phát sinh tiền thuê mặt đất. Thu nhập của người lao động có được cải thiện tuy nhiên không đáng kể nhưng vẫn đảm bảo được mặt bằng chung.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban quản lý, điều hành công ty

Thứ tự	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Trần Chính	Chủ tịch Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 28/6/2021
2	Đỗ Thị Minh Hải	Phó Chủ tịch HĐQT	Bổ nhiệm ngày 28/6/2021
3	Hồ Viết Lân	TV HĐQT - Giám đốc công ty	
4	Thiều Văn San	TV HĐQT - Phó Giám đốc	
5	Lê Mạnh Thắng	TV Hội đồng quản trị	Bổ nhiệm ngày 28/6/2021
<b>II</b>	<b>Ban Giám đốc</b>		
1	Hồ Viết Lân	Giám đốc công ty	

Thứ tự	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là TV HĐQT
2	Trần Chính	Phó Giám đốc công ty	
3	Thiều Văn San	Phó Giám đốc công ty	
4	Lê Hồng Quân	Phó Giám đốc công ty	
<b>III</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		
1	Trương Thị Thanh Bình	Trưởng ban	Bổ nhiệm từ 28/6/2021
2	Nguyễn Tiến Hải	Thành viên	
3	Tông Thị Thọ	Thành viên	
<b>IV</b>	<b>Kế toán trưởng</b>		
	Lê Thị Thu Hà	Kế toán trưởng công ty	

2.1.1 Tóm tắt lý lịch trích ngang ban điều hành: (HĐQT có 05 thành viên trong đó có 03 thành viên điều hành và 02 thành viên không điều hành)

**1. Họ và tên: Trần Chính**

- Sinh ngày: 26 tháng 03 năm 1966.
- Quê quán: Xã Đông Khê, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa
- Nơi ở hiện nay: Số 21 Nguyễn Văn Hồ, Phường An Hưng, Thành phố Thanh Hóa
- Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc.
- Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Kỹ sư cơ khí
- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
04/1989 – 11/1994	Cán bộ Công ty ô tô vận tải Hà Tây
T11/1994 – 4/1999	Kỹ sư – tổ trưởng liên doanh SX ô tô Hòa Bình VMC Thanh Xuân Hà Nội
T4/1999 – T10/2001	Cán bộ kỹ thuật Xưởng cơ khí Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
T11/2001 – 08/2002	Xưởng phó Xưởng cơ khí - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
T 8/2002 – 09/2002	Quyền xưởng trưởng Xưởng cơ khí - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
T10/2002 – 05/2016	Xưởng trưởng (Giám đốc Xí nghiệp Cơ khí - Công ty TNHH MTV Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
06/2016 – 06/2021	Phó Giám đốc Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.
06/2021 đến nay	Chủ tịch Hội đồng quản trị - kiêm Phó Giám đốc công ty CP Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 9.700 cổ phần chiếm 0,29%.

## 2. Họ và tên: Đỗ Thị Minh Hải

- Sinh ngày: 07 tháng 11 năm 1982.

- Quê quán: Xã An Đạo, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ

- Nơi ở hiện nay: Tháp A toà Central Point, 219 Trung Kính, P. Yên Hoà, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

- Chức vụ: Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị

- Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Thạc sỹ kinh tế quốc tế

- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
04/2007 - 07/2007	Nhân viên kinh doanh - Công ty TNHH Nhật Trung
08/2007 -10/2009	Trưởng phòng - Công ty TNHH Nhật Trung
11/2009 - 11/2009	Không tham gia BHXH
12/2009 - 08/2011	Chuyên viên - Công ty CP Viettronics - Công nghiệp 167 Nguyễn Ngọc Nại
09/2011 - 11/2013	Chuyên viên - Công ty Cổ phần Công nghệ AMEC - Nhà 48 BT3 KĐT bán đảo Linh Đàm Hà Nội
12/2013 - 03/2015	Trưởng nhóm mua hàng tiếng Trung

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
04/2015 - 06/2015	Không tham gia BHXH
07/2015 - 06/2016	Trưởng phòng KD - Công ty Cổ phần TM & ĐT bất động sản An Phát - Hà Nội
07/2016 đến 06/2021	Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
Từ T06/2021 đến nay	Phó Chủ tịch HĐQT - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 703.900 cổ phần chiếm 21,35%.

### 3. Họ và tên: Hồ Viết Lân

- Sinh ngày: 20 tháng 04 năm 1970.

- Quê quán: Xã Quỳnh Phương, huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An

- Nơi ở hiện nay: Số nhà 11 Thôi Hữu, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa.

- Chức vụ: TV HĐQT - Giám đốc Công ty

- Đơn vị công tác: Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Đại học Lâm nghiệp - Thạc sỹ QTKD

- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
12/1994- 01/2001	Nhân viên phòng tổ chức - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
02/2001 - 07/2001	Đội phó Đội xe máy vận chuyển - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
08/2001- 12/2002	Nhân viên phòng tổ chức - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
01/2003 - 08/2008	Kỹ sư Phòng KH-KTVT - Công ty môi trường và CTĐT Thanh Hóa
09/2008 - 10/2010	Kỹ sư - Phó Giám đốc XN công viên cây xanh - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
11/2010 - 09/2015	Giám đốc XN Công viên cây xanh - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
10/2015 - đến nay	Thành viên HĐQT - Giám đốc Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 49.000 cổ phần chiếm 1,49%.

#### 4. Họ và tên: **Thiều Văn San**

- Sinh ngày: 20 tháng 03 năm 1963.

- Quê quán: Xã Đông Văn, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa

- Nơi ở hiện nay: SN 20, Lê Thế Long, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa

- Chức vụ: TV Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc công ty

- Đơn vị công tác: Công ty CP Môi trường và Công trình đô thị Thanh Hóa

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Kỹ sư Đại học Giao thông vận tải

- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
02/1987 - 10/1988	Cán bộ Công ty cầu Đông Sơn - Thanh Hóa
11/1988 - 03/1993	Cán bộ kỹ thuật Công ty quản lý công trình công cộng Thanh Hóa
04/1993 - 06/1994	Đội phó - Đội 4 Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
07/1994 - 06/2006	Đội trưởng - Đội 4 Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
07/2006 - 05/2011	Trưởng phòng Kế hoạch - KTVT Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
06/2011 - 6/2016	Phó Giám đốc Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
06/2016 - nay	TV HĐQT - Phó Giám đốc Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 12.600 cổ phần chiếm 0,38%.

#### 5. Họ và tên: **Lê Mạnh Thắng**

- Sinh ngày: 16 tháng 09 năm 1971

- Quê quán: Phường Lam Sơn, Thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

- Nơi ở hiện nay: Lô 495 MBQH 530, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa

- Chức vụ: TV HĐQT – Giám đốc Xí nghiệp công viên cây xanh 1
- Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế
- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
T7/1992 đến T10/1996	Công nhân XN mỳ ăn liền Thanh Hóa
T11/1996 đến T12/1998	Công nhân công ty chế biến thực phẩm Hàm Rồng Thanh Hóa
T01/1999 đến T6/2004	Công nhân công ty giày Hoàng Long Thanh Hóa
T7/2004 đến T01/2005	Nhân viên phòng Tổ chức công ty giày Hoàng Long Thanh Hóa
T02/2005 đến T11/2010	Chuyên viên phòng Tổ chức Cty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
T12/2010 đến T12/2015	Phó Giám đốc Xí nghiệp công viên cây xanh công ty TNHH MTV Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
T01/2016 đến nay	Giám đốc Xí nghiệp công viên cây xanh Cty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa (được bầu vào HĐQT ngày 28/6/2021)

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2.200 cổ phần chiếm 0,067%.

## 6. Họ và tên: Lê Hồng Quân

- Sinh ngày: 10 tháng 10 năm 1975.
- Quê quán: Xã Quảng Châu, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa
- Nơi ở hiện nay: Lô 403 Liên kế 8 khu Đông Vệ 5, phường Đông Vệ, thành phố Thanh Hóa.
- Chức vụ: Phó Giám đốc công ty
- Đơn vị công tác: Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.
- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Tài chính Kế toán.
- Tóm tắt quá trình công tác:



<b>Từ tháng, năm đến tháng, năm</b>	<b>Quá trình công tác</b>
09/1993 - 12/1994	Bộ đội Lữ đoàn 171 Hải quân
01/1995 - 08/1999	Không tham gia BHXH
09/1999 - 12/1999	Bảo vệ Ban dự án nhà máy giầy TTXK
01/2000 - 12/2001	Kế toán xí nghiệp đá Granit xuất khẩu - Công ty đá hoa Granit xuất khẩu Công ty Phương Đông Thanh Hóa
01/2002 - 12/2003	Không tham gia BHXH
01/2004 - 10/2004	Kế toán trưởng - Công ty đá Cúc Khang thành phố Thanh Hóa
11/2004 - 11/2007	Kế toán viên xí nghiệp cây xanh - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.
12/2007 - 02/2009	Kế toán viên phòng Tài vụ - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.
03/2009 - 07/2010	Chuyên viên - Phó phòng kế toán tài vụ - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.
08/2010 - 12/2016	Kế toán trưởng - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
01/2017 - nay	Phó Giám đốc - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2.300 cổ phần chiếm 0,07%.

**7. Họ và tên: Lê Thị Thu Hà – Kế toán trưởng**

- Sinh ngày: 15 tháng 05 năm 1983.

- Nơi ở hiện nay: SN 20/40 Trương Hán Siêu, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa.

- Chức vụ: Kế toán trưởng - Trưởng phòng Tài chính Kế toán .

- Đơn vị công tác: Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.

- Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Cử nhân Kinh tế.

- Tóm tắt quá trình công tác:

<b>Từ tháng, năm đến tháng, năm</b>	<b>Quá trình công tác</b>
10/2007 - 12/2009	Kế toán viên - Công ty quảng cáo Hatuba, TP Thanh Hóa

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
01/2010-04/2010	Không tham gia BHXH
05/2010 - 01/2015	Kế toán viên Ban QLDA - Công ty TNHH MTV Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
02/2015 - 05/2016	Kế toán viên Phòng Tài chính kế toán - Công ty TNHH MTV Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
06/2016 - 09/2016	Kế toán viên - Phòng Tài chính kế toán - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
10/2016 - 12/2016	Phó phòng Tài chính Kế toán - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
01/2017 - 06/2017	Phó phụ trách phòng Tài chính Kế toán - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.
Từ 07/2017 đến nay	Kế toán trưởng - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 500 cổ phần chiếm 0,015%.

### 2.1.2 Tóm tắt lý lịch trích ngang Ban Kiểm soát

#### 1. Họ và tên: Trương Thị Thanh Bình

- Sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1983.
- Quê quán: Thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa
- Nơi ở hiện nay: 02/96 Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, Thành phố Thanh Hóa.
- Chức vụ: Trưởng Ban kiểm soát
- Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế
- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
T10/2007 đến T01/2010	Kế toán Công ty Cổ phần TM & DV kỹ thuật ô tô MTC Hà Nội
T5/2010 đến T9/2013	Kế toán viên công ty CP đầu tư và xây dựng Nam Phương
T10/2013 đến T6/2021	Chuyên viên Phòng Kinh doanh dịch vụ – kế toán đơn vị Chi nhánh miền tây Công ty CP Môi trường & CTĐT Thanh Hóa

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
06/2021 - đến nay	Trưởng ban Kiểm soát - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 200 cổ phần chiếm 0,006%.

## 2. Họ và tên: **Tống Thị Thọ**

- Sinh ngày: 24 tháng 06 năm 1970

- Quê quán: Xã Đồng Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa

- Nơi ở hiện nay: 24 Ngô Văn Sở, phường Ngọc Trạo, thành phố Thanh Hóa.

- Chức vụ: Đội trưởng đội thu phí VS

- Đơn vị công tác: Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế

- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
12/1988 đến 12/1994	Công nhân đội 4 Công ty Môi trường và công trình đô thị Thanh Hóa.
T01/1995 đến T7/2011	Kế toán viên phòng Tài vụ Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
T7/2011 đến T12/2015	Phó phòng TC Kế toán Công ty TNHH MTV Môi trường & CTĐT Thanh Hóa
T01/2016 đến 10/2016	Phó GD XN Môi trường 2 Công ty CP Môi trường & CTĐT Thanh Hóa
T2016 đến nay	Đội trưởng đội thu phí VS - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 2.700 cổ phần chiếm 0,082%.

## 3. Họ và tên: **Nguyễn Tiến Hải**

- Sinh ngày: 20 tháng 11 năm 1985.

- Quê quán: Xã Đông Quang, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

- Nơi ở hiện nay: SN 05/11 ngõ 76 Đường vệ Đà, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa.

- Chức vụ: Trưởng phòng Hành chính

- Đơn vị công tác: Công ty Cổ phần Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Trình độ chuyên môn nghiệp vụ: Cử nhân kinh tế - Cử nhân công nghệ máy tính

- Tóm tắt quá trình công tác:

Từ tháng, năm đến tháng, năm	Quá trình công tác
08/2009 - 09/2014	Chuyên viên phòng hành chính - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
10/2014 - 06/2016	Phó phòng hành chính - Công ty Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
07/2016 -09/2016	Phó phụ trách phòng Hành chính - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa
10/2016 - nay	Trưởng phòng Hành chính - Công ty CP Môi trường và CTĐT Thanh Hóa

- Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết: 13.500 cổ phần chiếm 0,41%.

## 2.2. Những thay đổi trong ban quản trị, điều hành trong năm:

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026.

Tại phiên họp thứ nhất Hội đồng quản trị, phiên họp thứ nhất Ban kiểm soát đã bầu các chức danh cụ thể như sau:

ST T	Họ và tên	Chức vụ trước khi được bổ nhiệm	Chức vụ sau khi được bổ nhiệm	Ngày hiệu lực
1	Trần Chính	Phó Giám đốc c.ty	Chủ tịch HĐQT – PGĐ công ty	28/6/2021
2	Đỗ Thị Minh Hải	Chủ tịch HĐQT	Phó Chủ tịch HĐQT	28/6/2021
3	Hồ Viết Lân	TV HĐQT – Giám đốc công ty	TV HĐQT – Giám đốc công ty	01/7/2021
4	Thiều Văn San	TV HĐQT – Phó Giám đốc công ty	TV HĐQT – Phó Giám đốc công ty	01/7/2021

5	Nguyễn Xuân Quý	TV HĐQT – Phó Giám đốc công ty	Hết nhiệm kỳ và chấm dứt HĐLĐ	28/6/2021
6	Lê Hồng Quân	Phó Giám đốc cty	Phó Giám đốc ty	01/7/2021
7	Lê Thị Hiền	Trưởng ban kiểm soát	Hết nhiệm kỳ và chấm dứt HĐLĐ	28/6/2021
8	Trương Thị Thanh Bình	Kế toán đơn vị Chi nhánh miền tây	Trưởng ban kiểm soát	28/6/2021
9	Nguyễn Thị Nga	PP Nhân sự kiêm TV Ban kiểm soát	Miễn nhiệm	28/6/2021
10	Nguyễn Tiến Hải	TP Hành chính kiêm TV Ban kiểm soát	TP Hành chính kiêm TV Ban kiểm soát	28/6/2021
11	Tổng Thị Thọ	Đội trưởng đội thu phí VS	Đội trưởng đội thu PVS kiêm TV BKS	28/6/2021

### 2.3 Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

#### 2.3.1 Số lượng cán bộ, nhân viên

Tiêu chí	Số lượng (người)	Tỷ trọng (%)	Ghi chú
<b>1- Phân theo trình độ lao động:</b>	<b>941</b>	<b>100</b>	
1.1 Đại học và trên Đại học	172	18,3	
1.2 Cao đẳng	32	3,4	
1.3 Trung cấp, sơ cấp	26	2,76	
1.4 Công nhân kỹ thuật, nghề	141	14,98	
1.5 Lao động phổ thông	570	60,56	
<b>2- Phân theo giới tính:</b>	<b>941</b>	<b>100</b>	
2.1 Nam	363	38,57	
2.2 Nữ	578	61,43	

#### 2.3.2 Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động

Sau khi chuyển đổi sang công ty cổ phần công ty đã sửa đổi và ban hành các quy chế nội bộ cho phù hợp, năm 2021 ngay sau khi có Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban giám đốc công ty tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đảm bảo đạt các chỉ tiêu, kế hoạch mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua. Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, giám sát, chỉ đạo sản xuất. Tiếp tục đẩy mạnh phương án khoán gọn để tăng tính chủ động cho các đơn vị, điều chỉnh lại toàn bộ hệ thống đơn giá tiền lương khoán sản phẩm nội bộ. Sắp xếp, điều chuyển lao động, tiếp tục khoán cho các xí nghiệp, đơn vị trực thuộc công ty theo hướng tạo sự chủ động toàn bộ cho giám đốc các xí nghiệp,

Tổng số lao động công ty đầu năm 2021 là 970 người, cuối năm 2021 là 941 người được phân bố ở 21 phòng ban, đơn vị sản xuất trực thuộc. Công ty cơ bản lo đủ việc làm cho người lao động, đời sống được đảm bảo, ổn định. Thu nhập bình quân đạt 5.200.000 đồng/người/tháng.

Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với người lao động thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp ca 3, chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, tăng giờ, làm ngày lễ tết, chế độ phép, 100% người lao động được đóng BHXH, BHYT, BHTN theo quy định.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### *a. Các khoản đầu tư lớn:*

- Để nâng cao năng lực phục vụ công tác vệ sinh môi trường công ty đã đầu tư nâng cấp sửa chữa hệ thống phương tiện vận tải xe ô tô chuyên dùng, máy móc để phục vụ sản xuất.

- Tiếp tục thực hiện dự án: Cải tạo, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật, xây mộ cát táng nhân dân thuộc quỹ đất dự phòng theo quy hoạch tại nghĩa trang nhân dân Chợ Nhàng, thành phố Thanh Hóa bằng nguồn vốn xã hội hóa.

- Tiếp tục hoàn thành cơ bản các hạng mục công trình thuộc dự án Khu liên hợp xử lý rác thải sinh hoạt thành phố Thanh Hóa và các vùng phụ cận.

Lập hồ sơ tham gia đấu thầu thi công hạng mục trồng cây xanh tại công viên Bồ Vệ Thành phố Thanh Hóa.

b. Các công ty con, công ty liên kết (không có)

#### 4. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
<i>*Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng:</i>			
Tổng giá trị tài sản:	164.282.611.104	157.398.753.057	95,8
Doanh thu thuần:	207.331.290.598	224.310.866.097	108,19
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh:	15.066.526.418	13.384.071.458	88,83
Lợi nhuận khác:	(51.591.780)	7.388.999	24,11
Lợi nhuận trước thuế:	2.868.044.939	1.404.944.861	48,98
Lợi nhuận sau thuế:	2.368.504.635	1.132.666.838	47,82
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức:	506	256	50,59

##### b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn			
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	1.71	1.9	
+ Hệ số thanh toán nhanh			
Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho	1.68	1.38	
Nợ ngắn hạn			
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn:</i>			
+ Hệ số nợ/Tổng tài sản	0.81	0.79	
+ Hệ số vốn/Vốn chủ sở hữu	4.03	3.76	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho			
Giá vốn hàng bán/ Hàng tồn kho bình quân	12.84	7.02	
Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	1.43	1.26	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời:</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	0.005	0.01	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Vốn chủ sở hữu	0.034	0.07	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/ Chủ tài sản	0.009	0.01	

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
+ Hệ số lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ Doanh thu thuần	0.01	0.006	

### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. *Cổ phần*: Tổng số cổ phần và loại cổ phần đang lưu hành: **3.297.790** cổ phần

Trong đó:

- Số lượng cổ phần nhà nước chi phối: 1.729.790 CP (52,453%)
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 1.568.000 CP (47,547%)
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 CP (0%)

b. *Cơ cấu cổ đông*:

**Bảng cơ cấu cổ đông tại thời điểm 31/12/2021:**

STT	Loại Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp (%)
1	Cổ đông trong nước		3.297.790	100
1.1	Tổ chức (UBND Tỉnh Thanh Hóa)	01	1.729.790	52,453
1.2	Cá nhân	337	1.568.000	47,547
2	Cổ đông nước ngoài	0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>		<b>3.297.790</b>	<b>100</b>

**Danh sách cổ đông nắm giữ 5% trở lên:**

STT	Tên Cổ đông	CMT/Hộ chiếu/GCNC CCD	Địa chỉ	Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ thực góp (%)
1.1	Tổ chức (UBND Tỉnh Thanh Hóa)		Đại lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, TP Thanh Hóa	1.729.790	52,453



1.2	Đỗ Thị Minh Hải	025182000491	Tháp A toà Central Point, 219 Trung Kính, P. Yên Hoà, Q.Cầu Giấy, Hà Nội.	703.900	21,345
1.3	Nguyễn Thanh Bắc	038080000925	Số 488 Trần Phú, Ba Đình, Thành phố Thanh Hóa, Thanh Hóa	457.800	13,882
<b>Tổng cộng:</b>				<b>2.891.490</b>	<b>87,68</b>

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: *Không*

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: *Không*

e. Các chứng khoán khác: *Không*

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 6.1. Tác động lên môi trường:

- Tổng phát thải khí nhà kính (GHG) trực tiếp và gián tiếp: *Không*

- Các sáng kiến và biện pháp giảm thiểu phát thải khí nhà kính: *Không*

### 6.2 Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a. Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của Công ty trong năm: *Không*

b. Báo cáo tỷ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ công ty: *Không*

### 6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a. Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp: *Không*

b. Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: *Không*

c. Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này: *Không*

6.4. *Tiêu thụ nước*: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a. Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng: *Không*

b. Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: *Không*

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*:

a. Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không*

b. Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: *Không*

6.6. *Chính sách liên quan đến người lao động*:

a. Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Số lượng lao động: 941 người

- Mức lương trung bình: 5.200.000 đồng/người/tháng.

b. Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động: Công ty đang thực hiện đầy đủ kịp thời chính sách đối với người lao động theo đúng quy định của pháp luật, công ty đảm bảo việc làm và thu nhập ổn định cho người lao động, cải thiện điều kiện làm việc, quan tâm đến đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động. Công ty đã xây dựng quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi để thăm hỏi, động viên kịp thời khi người lao động gặp khó khăn trong cuộc sống.

Hàng năm công ty đều tổ chức sơ kết, tổng kết đánh giá, khen thưởng, khen thưởng đột xuất động viên người lao động thành tích xuất sắc, góp phần vào sự phát triển của công ty.

Về an toàn lao động: Công ty đã thành lập Hội đồng An toàn - Vệ sinh lao động công ty; Hàng năm người lao động được huấn luyện an toàn lao động,

được trang bị đầy đủ trang thiết bị, dụng cụ sản xuất và bảo hộ lao động. Đối với những công việc có yếu tố nguy hiểm độc hại người động được trang bị thiết bị chuyên dùng đảm bảo an toàn. Người lao động được khám sức khỏe định kỳ.

c. Hoạt động đào tạo người lao động:

Hàng năm người lao động được học tập đào tạo, đào tạo lại để đúc rút kinh nghiệm và nâng cao trình độ. Công ty hỗ trợ tiền lương, các phương tiện phục vụ cho học tập tùy theo yêu cầu cụ thể.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: *Không*.

6.7 Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương: *Không*

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng: *Không*.

6.8 Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN: *Không*.

### **III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC VỀ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM 2021:**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021**

##### *1.1. Đặc điểm tình hình*

Năm 2021 là năm diễn ra nhiều sự kiện chính trị, văn hóa của tỉnh và thành phố: là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng diễn ra vào tháng 01/2021; bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 diễn ra vào tháng 5/2021 và một số sự kiện chính trị của tỉnh và thành phố.

Đối với Công ty là năm diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên và thực hiện bầu lại thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 - 2026 của Công ty cổ phần Môi trường và CTĐT Thanh Hóa.

Là năm nền kinh tế bị ảnh hưởng nhiều bởi đại dịch Covid 19, hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty năm 2021 có những thuận lợi và khó khăn sau:

- Thuận lợi: Về khách quan đó là chính sách điều tiết nền kinh tế của nhà nước có nhiều linh hoạt tạo điều kiện cho các doanh nghiệp hoạt động như chính sách thuế ...

Về chủ quan là do công ty tăng cường công tác quản lý, phân bổ kế hoạch, bố trí lao động hợp lý, tiết giảm chi phí sản xuất.

- Khó khăn: Do tình hình dịch bệnh, đặc thù công việc của công ty chủ yếu là lao động ngoài trời nên nguy cơ lây nhiễm dịch bệnh cao.

Tuy nhiên năm 2021, Ban Giám đốc công ty đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện sản xuất kinh doanh trong năm 2021 đã đạt được kết quả như sau:

### *1.2. Hoạt động của Ban Giám đốc công ty trong năm 2021*

Thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã chủ động chỉ đạo các phòng nghiệp vụ xây dựng kế hoạch, hợp đồng dịch vụ công ích, đấu mồi thương thảo, ký hợp đồng, triển khai kế hoạch duy trì phương án khoán nội bộ, điều chỉnh định mức, đơn giá sản phẩm, bố trí lao động để thực hiện, hoàn thành nhiệm vụ. Ban Giám đốc chủ động và cương quyết trong công tác quyết toán nội bộ, thu hồi vốn, thực hiện tốt các chế độ lương, thưởng, đóng bảo hiểm xã hội và đảm bảo tốt các quyền lợi khác cho người lao động. Ban Giám đốc công ty đã tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, các Nội quy, quy chế của Công ty. Đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT, Ban Giám đốc luôn báo cáo và xin ý kiến HĐQT và thực thi theo Nghị quyết/Quyết định của HĐQT.

Duy trì chế độ giao ban sản xuất, điều hành, chỉ đạo sản xuất kịp thời qua hệ thống thông tin nội bộ. Nâng cao tinh thần tự giác, tinh thần trách nhiệm của cán bộ chủ chốt.

### *1.3. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu trong năm 2021:*

#### *1.3.1. Về công tác vệ sinh môi trường*

Trong điều kiện ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19, điều kiện lao động chủ yếu là làm ngoài trời, nguy cơ lây nhiễm bệnh cao tuy nhiên Ban giám đốc công ty đã có nhiều biện pháp linh hoạt kịp thời trong điều hành sản xuất để người lao động tham gia LĐSX được an toàn, cùng với sự cố gắng nỗ lực của người lao động, kết quả thực hiện công tác quét thu gom rác năm 2021 đạt 43.231ha/năm; Công tác duy trì đường phố ban ngày, duy trì vệ sinh ngõ xóm đạt 100% kế hoạch; Công tác vận chuyển rác nội thành đạt 107% kế hoạch, ngoại thành đạt 94% kế hoạch; Công tác xử lý chôn lấp bãi rác kỹ thuật đạt 104% kế hoạch. Thu dịch vụ vệ sinh môi trường đạt 97,5%. Một số chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch do ảnh hưởng bởi tình hình dịch bệnh.

### *1.3.2. Về công tác kiến thiết thị chính*

#### *Công tác duy tu thoát nước đô thị:*

Đã thực hiện nạo vét bùn mương cống trên địa bàn thành phố đảm bảo thông thoát nước tốt. Xử lý kịp thời các điểm bị ngập úng khi trời mưa to.

Công tác duy tu nạo vét mương cống thoát nước bằng thủ công, vận chuyển bùn mương cống bằng xe 2,5 tấn đạt 99,9% kế hoạch.

#### *Quản lý công viên, cây xanh:*

Thực hiện quản lý, duy trì, chăm sóc hơn 100 ha công viên, khuôn viên, Nghĩa trang liệt sỹ, các công trình phúc lợi công cộng trên địa bàn thành phố. Thực hiện quản lý, duy trì cây xanh đường phố, Cắt thấp tán không chế chiều cao cây bóng mát, chặt hạ cây sâu bệnh, cây có nguy cơ gãy đổ. Ngoài ra còn xử lý kịp thời các cây xanh bị gãy đổ trong mùa mưa bão.

Thực hiện cải tạo, trồng dặm các công viên khuôn viên, dải phân cách đảm bảo xanh, đẹp. Kết quả thực hiện công tác quản lý công viên cây xanh đạt 111,8%.

#### *Công tác Quản lý, vận hành hệ thống điện chiếu sáng công cộng:*

Thực hiện quản lý vận hành toàn bộ hệ thống tủ điện tự động, đóng ngắt bằng tay và tủ điều khiển đèn tín hiệu giao thông trên địa bàn thành phố.

Thực hiện sửa chữa các sự cố điện ở các phường, xã và trang trí điện, maket phục vụ các ngày lễ tết, sự kiện chính trị của Tỉnh, Thành phố.

#### *Công tác vận hành nhà máy xử lý nước thải thành phố:*

Công ty đã vận hành an toàn nhà máy đảm bảo kế hoạch giao. Duy trì chăm sóc thảm cây xanh trong khuôn viên nhà máy đảm bảo xanh đẹp. Bảo vệ tài sản trong nhà máy không để xảy ra mất mát.

### *1.3.3. Công tác Kinh doanh dịch vụ, xây dựng cơ bản, quản lý dự án:*

Các phòng, ban, đơn vị đẩy mạnh hoạt động SXKD, tập trung khai thác các hợp đồng dịch vụ, hợp đồng xây dựng cơ bản, tăng cường công tác kiểm tra sản xuất nhằm đảm bảo công tác vệ sinh môi trường. Các đơn vị kinh doanh bám sát nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021 để thực hiện, Công tác quản lý các dự án đầu tư thực hiện theo quy trình, công tác nghiệm thu khối lượng, chất lượng đảm bảo theo quy định. Tăng cường công tác kiểm tra sản xuất nhằm đảm bảo công tác vệ sinh môi trường theo tinh thần nghị quyết 05 của BCH đảng bộ

Tinh. Kết quả công tác xây dựng cơ bản, kinh doanh dịch vụ năm 2021 đạt 111%, vượt kế hoạch đề ra.

Trích nộp các khoản bảo hiểm, nộp thuế cho ngân sách nhà nước đầy đủ, kịp thời.

#### *1.3.4. Công tác quản lý điều hành:*

Công tác quản lý điều hành và thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động: Lãnh đạo chuyên môn duy trì các nội quy, quy chế, duy trì chế độ giao ban, tăng cường công tác quản lý, kiểm tra, chỉ đạo sản xuất. Lập kế hoạch giao khoán cho các đơn vị sản xuất, đổi mới công tác quản lý lao động, điều động, luân chuyển cán bộ gián tiếp, công nhân lao động các phòng, đơn vị nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh. Tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên, chi trả cổ tức năm 2020 cho phần vốn nhà nước và các cổ đông = 506đ/01CP.

Chỉ đạo chuyên môn lo đủ việc làm, tiền lương, các chế độ chính sách cho 941 lao động, người lao động được ký hợp đồng, tham gia bảo hiểm đầy đủ, năm 2021 chấm dứt, tạm hoãn hợp đồng với 55 người, tuyển dụng 30 người. Điều chỉnh giảm lương khoán của công nhân quản lý điện và nhân viên kiểm tra môi trường, điều chỉnh một số hạng mục giao khoán nội bộ; Xét nâng bậc lương cho 124 người; Các chế độ bảo hộ lao động, bảo hiểm, độc hại hiện vật, tham quan du lịch, sinh nhật đoàn viên ... được duy trì thực hiện và chi trả kịp thời; Thực hiện kê khai BHXH số cho toàn bộ người lao động, đề nghị hỗ trợ kinh phí từ quỹ bảo hiểm thất nghiệp cho 958 người, điều chỉnh chức danh nghề cho 160 công nhân quản lý chăm sóc công viên. Thực hiện tiêm đủ 02 mũi vắc xin Covid 19 cho toàn thể người lao động. Người lao động công ty không vi phạm các tệ nạn xã hội, được huấn luyện an toàn lao động, thực hiện tốt an toàn giao thông, phối hợp với công an thành phố tham gia mô hình “Công nhân môi trường – chiến sỹ tuần tra”.

Công tác quản lý điều hành: Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc căn cứ vào Quy chế làm việc, phân công chỉ đạo nghiệp vụ, chỉ đạo các lĩnh vực, các đơn vị cho từng đ/c. Thực hiện thường xuyên chế độ giao ban cán bộ chủ chốt. Do ảnh hưởng của dịch covid 19, để thuận tiện cho công tác chỉ đạo sản xuất Lãnh đạo

công ty thực hiện chỉ đạo trực tiếp trên các nhóm zalo để các đơn vị nắm bắt kịp thời.

- Các phòng ban nghiệp vụ bám sát chức năng, nhiệm vụ được giao, thực hiện tốt chức năng tham mưu. Triển khai và cụ thể hoá các quy định, các chế độ chính sách mới của Đảng, Nhà nước vào thực tiễn công ty.

- Phối hợp với Công đoàn thực hiện tốt các cuộc Đối thoại định kỳ trực tiếp giữa người sử dụng lao động với đại diện người lao động công ty theo Nghị định 145/2020 ngày 14/12/2020 của Chính phủ.

- Giải quyết đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách đối với cán bộ CNVLD: thực hiện đầy đủ chế độ phụ cấp ca 3, chế độ bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, tăng giờ, làm ngày lễ tết, chế độ phép, 100% được đóng BHXH, BHYT BHTN theo quy định.

#### 1.3.5. Công tác thi đua khen thưởng:

Trong năm 2021 chuyên môn phối hợp với Công đoàn triển khai phát động các phong trào thi đua gắn với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh kết quả cuối năm danh hiệu lao động tiên tiến: có 11 tập thể phòng, đơn vị; 19 tổ sản xuất và 809 cá nhân đạt lao động tiên tiến. Tổng kinh phí khen thưởng cho các danh hiệu là 364,2 triệu đồng.

#### 1.3.6. Công tác quốc phòng an ninh:

Công tác quốc phòng an ninh tham gia đầy đủ, tình hình an ninh trật tự đảm bảo an toàn.

(\*) Các chỉ tiêu đạt được cụ thể như sau:

TT	Chỉ tiêu	Kết quả sản xuất kinh doanh		Ghi chú
		Năm 2020: (Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020)	Năm 2021: (Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021)	
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	207.728.558.962	224.742.779.733	
2	Các khoản giảm trừ	397.268.364	431.913.636	

TT	Chỉ tiêu	Kết quả sản xuất kinh doanh		Ghi chú
		Năm 2020: (Từ 01/01/2020 đến 31/12/2020)	Năm 2021: (Từ 01/01/2021 đến 31/12/2021)	
	doanh thu			
3	<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>207.331.290.598</b>	<b>224.310.866.097</b>	
4	Giá vốn hàng bán	192.264.764.180	210.926.794.639	
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>15.066.526.418</b>	<b>13.384.071.458</b>	
6	Doanh thu hoạt động tài chính	1.224.374.532	517.069.048	
7	Chi phí tài chính	1.731.399.402	1.803.500.125	
8	<i>Trong đó: chi phí lãi vay</i>	<i>1.731.399.402</i>	<i>1.803.500.125</i>	
9	Chi phí bán hàng			
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.639.864.829	10.700.084.519	
11	<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>2.919.636.719</b>	<b>1.397.555.862</b>	
12	Thu nhập khác	64.236.720	55.146.711	
13	Chi phí khác	115.828.500	47.757.712	
14	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>(51.591.780)</b>	<b>7.388.999</b>	
15	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>2.868.044.939</b>	<b>1.404.944.861</b>	
16	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	499.540.304	272.278.023	
17	Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại			
18	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>2.368.504.635</b>	<b>1.132.666.838</b>	
19	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	506	256	



## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản:

TÀI SẢN	Năm 2020	Năm 2021
<b>A. TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>142.603.426.389</b>	<b>141.232.572.290</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	19.336.334.446	25.936.872.376
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	95.672.396.740	98.727.082.937
IV. Hàng tồn kho	27.375.164.364	16.426.410.321
V. Tài sản ngắn hạn	219.530.839	142.206.656
<b>B. TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>21.679.184.715</b>	<b>16.166.180.767</b>
I. Các khoản phải thu dài hạn		
II. Tài sản cố định	19.502.325.001	14.104.828.045
1. TSCĐ hữu hình	19.502.325.001	14.104.828.045
2. TSCĐ vô hình		
III. Bất động sản đầu tư		
IV. Tài sản dở dang dài hạn		
V. Đầu tư tài chính dài hạn		
VI. Tài sản dài hạn khác	2.176.859.714	2.061.352.722

Tổng tài sản đầu kỳ là 164.282.611.104 đồng, cuối kỳ 31/12/2021 là 157.398.753.057 đồng. Tổng tài sản cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 6.883.858.047 đồng, giảm 1,04% so với đầu kỳ.

### b. Tình hình nợ phải trả

TÀI SẢN	Năm 2020	Năm 2021
<b>A. NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>133.010.943.599</b>	<b>124.155.719.614</b>
1. Nợ ngắn hạn	83.390.598.746	74.337.545.983
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	2.625.913.543	7.640.903.855
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	3.328.395.717	3.446.878.682
4. Phải trả người lao động	2.619.428.148	2.898.375.339
5. Chi phí phải trả ngắn hạn		

<b>TÀI SẢN</b>	<b>Năm 2020</b>	<b>Năm 2021</b>
6. DT chưa thực hiện ngắn hạn	166.054.302	141.070.311
7. Phải trả ngắn hạn khác	28.819.656.624	33.503.991.703
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	3.881.000.000	8.094.478.737
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn		
10. Quỹ khen thưởng phúc lợi	1.208.695.383	392.662.383
11. Nợ dài hạn	49.620.344.850	49.818.173.631

Tổng nợ đầu kỳ là 133.010.943.599 đồng, cuối kỳ 31/12/2021 là 124.155.719.614 đồng. Tổng nợ cuối kỳ so với đầu kỳ giảm 8.855.223.985 đồng, giảm 1,07% so với đầu kỳ.

**3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Không**

**4. Kế hoạch phát triển trong tương lai: Không**

**5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Ý kiến kiểm toán ngoại trừ báo cáo tài chính năm 2021 như sau:** Tại ngày 31/12/2021 số dư nợ vay và nợ thuê Bộ tài chính giữa Bảng cân đối kế toán chênh so với Bảng đối chiếu công nợ, số tiền gốc chưa đối chiếu là 10.008.219.723 đồng. Số dư lãi vay phải trả Bộ tài chính trên Bảng cân đối kế toán theo nội dung hợp đồng vay với số tiền gốc 43.372.381.129 đồng đang theo dõi là 7.181.908.896 đồng, số dư lãi vay theo bảng đối chiếu công nợ là 0 đồng. Ban Giám đốc công ty giải trình lý do ngoại trừ của kiểm toán đối với chênh số dư nợ gốc 10.008.219.723 đồng tại thời điểm tiếp nhận tài sản công ty hạch toán ghi tăng tài sản theo quyết định của UBND Tỉnh Thanh Hóa và BQL dự án cải thiện môi trường đô thị miền trung (có hạch toán riêng phần gốc và nợ vay), nhưng theo biên bản đối chiếu với Ngân hàng phát triển Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa (là trung gian do Bộ tài chính giao theo dõi gói vay của dự án ghi nợ gốc là 33.364.161.406 đồng). Công ty đã có biện pháp khắc phục là phối hợp với Ngân hàng phát triển Việt Nam chi nhánh Thanh Hóa làm văn bản gửi Bộ Tài chính đề nghị xác nhận, đối chiếu công nợ và đang chờ Bộ Tài chính trả lời.

**6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:**

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, rác thải,...): Không

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động: Các chế độ, chính sách, quyền lợi hợp pháp, chính đáng của người lao động luôn được quan tâm, đảm bảo, chế độ lương, thưởng, lễ tết tuy không cao nhưng được ổn định, kịp thời. Các chế độ phúc lợi tham quan du lịch hàng năm, sinh nhật, hiếu, hỷ, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật, bảo hộ lao động, bảo hiểm thân thể ... của cán bộ, người lao động được công ty quan tâm và thực hiện đầy đủ, kịp thời.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương: Không

**IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:**

**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2021**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông công ty năm 2021 đã đề ra, Quy chế quản trị nội bộ. Hội đồng quản trị chỉ đạo Ban giám đốc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất kinh doanh, quy định về chế độ kế toán doanh nghiệp, thực hiện nghĩa vụ với ngân sách nhà nước. Tập trung chỉ đạo, điều hành mọi hoạt động của công ty từ công tác kế hoạch, tài chính, quản trị doanh nghiệp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều đơn vị, xí nghiệp; cùng với sự quan tâm nỗ lực của các cổ đông và người lao động trong công ty. Năm 2021, Hội đồng quản trị công ty đã cơ bản hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, tạo cơ sở để công ty tiếp tục phát triển trong năm 2022. Một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2021	Thực hiện 2021	Tỷ lệ%
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng/năm	185.000	224.310	121,2
2. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	Triệu đồng/năm	450	1.132,6	251
3. Thu nhập bình quân	Triệu đồng/tháng	5.1	5.2	101,9%

Lĩnh vực công ích theo hợp đồng kinh tế giữa công ty và UBND thành phố được thực hiện vượt mức kế hoạch, giá trị hợp đồng đề ra. Công ty có nhiều điểm nhấn, đổi mới trong công tác vệ sinh môi trường và phục vụ các sự kiện chính trị quan trọng của tỉnh và thành phố Thanh Hóa, được chính quyền và nhân dân tin tưởng, ghi nhận.

Lĩnh vực kinh doanh dịch vụ - xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư: Tiếp tục được củng cố, duy trì, mở rộng. Ngoài các thị trường truyền thống, công ty tiếp tục đầu tư mở rộng địa bàn hoạt động, cung cấp các dịch vụ vệ sinh môi trường về thu gom, vận chuyển và xử lý rác thải sinh hoạt, đặc biệt là các xã mới sáp nhập về thành phố Thanh Hóa và các khu công nghiệp lân cận. Mặc dù trong điều kiện còn gặp nhiều khó khăn về thị trường, cạnh tranh, dịch bệnh nhưng về cơ bản cũng đã đủ việc làm và thu nhập cho người lao động;

Hội đồng quản trị đã thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều lệ và các nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao như quyết định chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh hàng năm, giám sát, chỉ đạo hoạt động điều hành của công ty, của Ban giám đốc, phê duyệt các vấn đề theo phân cấp quản lý để Giám đốc công ty làm cơ sở triển khai thực hiện.

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị công ty đã nghiêm túc thực hiện quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Quy chế quản trị doanh nghiệp, tổ chức đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2021 – 2026, đã tổ chức 09 phiên họp định kỳ tập trung, ban hành 15 Nghị quyết và 03 Quyết định để quyết định các vấn đề quan

trọng liên quan đến công tác tổ chức quản lý, quản trị doanh nghiệp, điều hành sản xuất kinh doanh, bổ nhiệm các chức danh Chủ tịch HĐQT, Phó chủ tịch HĐQT, các chức danh Giám đốc, Phó Giám đốc công ty, kế toán trưởng công ty, bổ nhiệm người quản trị kiêm thư ký HĐQT công ty; Quyết định phê duyệt các phương án đầu tư mua sắm xe máy thiết bị, điều chỉnh định mức, lương cho người quản lý doanh nghiệp điều chỉnh tiền lương, tiền thưởng cho người lao động; Thông qua phương án mua khay thử xét nghiệm test kháng nguyên covid 19 ủng hộ UBND Thành phố.

Hội đồng quản trị đã trực tiếp kiểm tra, đánh giá các kết quả hoạt động của công ty, chỉ đạo Công ty thực hiện các hoạt động đầu tư tài chính, mua sắm thiết bị phương tiện theo hướng nâng cao hiệu quả sản xuất, bảo toàn được nguồn vốn chủ sở hữu, bám sát tình hình thực tế hoạt động của công ty để ban hành các Nghị quyết, quyết định nhằm chỉ đạo kịp thời Ban giám đốc công ty hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh được giao.

## **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:**

Năm 2021 công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành của Ban Giám đốc tiếp tục được đổi mới, thay đổi nếp nghĩ cách làm cũ, tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ, quy định nội bộ công ty, nêu cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ chủ chốt. Triển khai nghiêm túc các nghị quyết của Đại hội cổ đông và Hội đồng quản trị, điều hành hoạt động của công ty theo định hướng của đại hội cổ đông.

Ban giám đốc đã đề ra các chủ trương, giải pháp trong chỉ đạo, điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh, tiếp tục kiện toàn, tinh giảm bộ máy, đã thực hiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, điều động, luân chuyển toàn bộ cán bộ chủ chốt của công ty, thực hiện giải pháp quản lý chặt chẽ, tiết kiệm tối đa, điều chỉnh đơn giá sản phẩm, định mức nhân công, nhiên liệu cho phù hợp nhằm tiết giảm chi phí và nâng thu nhập cho người lao động.

Ban Giám đốc luôn chủ động trong việc điều hành theo chức năng nhiệm vụ được giao, báo cáo, đề xuất hội đồng quản trị những việc liên quan đến chiến lược phát triển của công ty nhằm đưa ra nghị quyết kịp thời.

Thường xuyên phối hợp với các tổ chức Đảng, đoàn thể trong công ty, tạo điều kiện để các tổ chức đảng, đoàn thể hoạt động. Quan tâm đến đời sống tinh thần cho người lao động như chế độ tham quan du lịch, sinh nhật người lao động hàng năm. Thu nhập và các chế độ lương thưởng cho người lao động được duy trì ổn định, kịp thời. Tuân thủ quy định pháp luật, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với ngân sách nhà nước.

Hội đồng quản trị nhất trí với nhận định tình hình và đánh giá của Ban Giám đốc công ty về các mặt hoạt động và kết quả đối với từng lĩnh vực được nêu trong báo cáo của Giám đốc công ty. Ban giám đốc đã nỗ lực điều hành thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty trong năm 2021.

Ban giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò của mình thể hiện qua các giải pháp điều hành kịp thời, linh hoạt, quyết liệt, phù hợp với chủ trương, định hướng. Các chủ trương, nghị quyết của Hội đồng quản trị đưa ra được Ban giám đốc triển khai đầy đủ, kịp thời và báo cáo kết quả thực hiện trách nhiệm cao. Kết quả đạt được trong năm 2021 đã tiếp tục duy trì và củng cố được lòng tin từ đối tác, khách hàng, nhân dân và cổ đông của công ty.

Với các giải pháp linh hoạt, mạnh dạn thay đổi trong công tác điều hành của Ban giám đốc công ty tuân thủ các quy định của Pháp luật, điều lệ, nội quy, quy chế nội bộ trong thời gian tới sẽ góp phần thúc đẩy, ổn định, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, từng bước mở rộng thị trường, tăng cường khả năng cạnh tranh; đảm bảo tiền lương, việc làm, các chế độ cho người lao động.

### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị năm 2022**

#### ***3.1. Hoạt động sản xuất kinh doanh***

Phấn đấu thực hiện tốt công tác dịch vụ vệ sinh môi trường và kiến thiết thị chính, thực hiện tốt quy trình đấu thầu hợp đồng dịch vụ công ích năm 2022, chỉ đạo thực hiện tốt quy trình nghiệm thu, đánh giá chất lượng sản phẩm nhằm nâng cao chất lượng dịch vụ.

Tập trung đầu tư, nâng cấp, sửa chữa hệ thống thiết bị vận tải chuyên dùng, tiếp tục thực hiện công tác quản lý thiết bị hành trình và tiêu hao nhiên liệu bằng chip điện tử nhằm tiết giảm chi phí sản xuất. Áp dụng bộ đơn giá tiền lương nội bộ cho toàn công ty xây dựng trên cơ sở định mức, đơn giá của nhà nước. Thực hiện có hiệu quả vay vốn thương mại để đầu tư phát triển sản xuất. Áp dụng hệ thống quản lý và thu phí dịch vụ vệ sinh môi trường bằng chứng từ điện tử.

Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Hội đồng quản trị, rà soát, bổ sung, sửa đổi và hoàn thiện hệ thống nội quy, quy chế nội bộ cho phù hợp với tình hình thực tại nhằm nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp.

Khuyến khích cán bộ công nhân lao động nâng cao tinh thần làm việc, phát huy sáng kiến kinh nghiệm, áp dụng vào sản xuất kinh doanh nhằm cải thiện điều kiện làm việc, tăng năng suất lao động. Mục tiêu là sản phẩm dịch vụ của công ty được khách hàng ghi nhận nhằm khẳng định thương hiệu và nâng cao vị thế của công ty.

### ***3.2 Một số chỉ tiêu về kế hoạch năm 2022***

Trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh năm 2021 và định hướng chiến lược phát triển công ty, Hội đồng quản trị công ty xác định mục tiêu nhiệm vụ năm 2022 như sau:

Nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách quản lý: Linh hoạt điều chỉnh kế hoạch sản xuất trên cơ sở yêu cầu của hợp đồng dịch vụ công ích. Đẩy mạnh mảng hợp đồng dịch vụ, xây dựng cơ bản.

Thực hiện bộ đơn giá tiền lương điều chỉnh áp dụng từ 01/01/2022, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm chất lượng sản phẩm, thanh quyết toán thu hồi công nợ.

Thực hiện tốt các giải pháp phòng chống dịch bệnh Covid 19 đảm bảo quy định vừa phòng chống dịch bệnh vừa sản xuất kinh doanh an toàn.

+ Các chỉ tiêu chính:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch 2022
1.	Tổng doanh thu	Triệu đồng/năm	225.000
2.	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng/năm	1.350
3.	Thu nhập bình quân	Triệu đồng/người/tháng	5,5
4.	Cổ tức	%/năm	3-5%/năm

### 3.3 Kế hoạch hoạt động:

Nâng cao hiệu quả hoạt động của Hội đồng quản trị trên cơ sở tuân thủ quy định pháp luật, điều lệ công ty, quy chế quản trị nội bộ.

Tăng cường giám sát ban điều hành về thực hiện Nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, xây dựng định mức lao động, nhiên liệu ... có các giải pháp thu hồi công nợ, quản lý máy móc, phương tiện an toàn, tránh thất thoát.

Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật, tập trung mọi nguồn lực để tổ chức sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

## V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị:

1.1 Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị công ty gồm có 05 người

ST T	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh nghề nghiệp	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần nhận ủy quyền	Tổng số cổ phần	Ghi chú
1	Trần Chính	26/03/1966	Chủ tịch HĐQT	9.700		9.700	
2	Đỗ Thị Minh Hải	07/11/1982	P.Chủ tịch HĐQT	703.900		703.900	
3	Hồ Viết Lân	20/04/1970	Giám đốc Công ty	49.000	1.729.790	1.778.790	
4	Thiều Văn San	20/03/1963	Phó Giám đốc	12.600		12.600	
5	Lê Mạnh Thắng	16/9/1971	GD XN công viên CX	2.200		2.200	
	<b>Cộng</b>			<b>777.400</b>	<b>1.729.790</b>	<b>2.507.190</b>	



Sự thay đổi của Hội đồng quản trị trong năm 2021:

Ngày 28/6/2021, tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã bầu Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2021 – 2026 trong đó miễn nhiệm Ông Nguyễn Xuân Quý và Ông Nguyễn Ngọc Sơn, Bầu Ông Trần Chính và Ông Lê Mạnh Thắng vào Hội đồng quản trị; Hội đồng quản trị cũng đã bầu Ông Trần Chính là chủ tịch và Bà Nguyễn Thị Minh Hải là Phó chủ tịch.

*1.2. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:* Tiểu Ban nhân sự, lương thưởng

1. Bà: Đỗ Thị Minh Hải	PCTHĐQT (TVKĐH) - Trưởng tiểu ban
2. Ông: Lê Mạnh Thắng	TVHĐQT (TVKĐH) - Ủy viên
3. Bà: Lê Thị Thu Hà	Kế toán trưởng - Ủy viên
4. Ông: Nguyễn Minh Tuấn	TPKHKT-VT - Ủy viên
5. Ông: Lê Doãn Liâu	Trưởng phòng Nhân sự - Ủy viên

*1.3. Hoạt động của Hội đồng quản trị:*

Đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Ngay sau khi có nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã họp để đánh giá kết quả cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông đồng thời bầu Chủ tịch, phân công công việc cụ thể. Hội đồng quản trị đã tổ chức nhiều phiên họp thường kỳ, đột xuất theo các hình thức phù hợp để ban hành Nghị quyết, thông qua các quyết định quan trọng.

Kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản trị, các quy định do HĐQT ban hành và tình hình chấp hành các quy định của pháp luật và cơ quan chức năng của nhà nước.

ST T	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
1	Nghị quyết số: 01/NQ-HĐQT	05/01/2021	Về việc Thông qua chủ trương vay vốn tín dụng ngắn hạn bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD	100%
2	Nghị quyết số: 02/QĐ-HĐQT	02/3/2021	Về việc Thông qua chủ trương vay vốn tín dụng ngắn hạn bổ sung vốn lưu động phục vụ SXKD	100%
3	Nghị Quyết số: 03/NQ-HĐQT	19/3/2021	Về việc gia hạn thời gian họp đại hội đồng cổ đông thường niên	100%
4	Nghị Quyết số: 04/NQ-HĐQT	04/5/2021	Về việc Chốt danh sách cổ đông để tổ chức họp đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
5	Nghị Quyết số: 05/NQ-HĐQT	01/6/2021	Về việc Thông qua nội dung chương trình đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021	100%
6	Nghị Quyết số: 06/NQ-HĐQT	28/6/2021	Về việc bầu chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026	100%
7	Nghị Quyết số: 07/NQ-HĐQT	28/6/2021	Về việc bầu Phó chủ tịch HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2021 - 2026	100%
8	Quyết định số 01/QĐ-HĐQT	01/6/2021	Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông ĐHCĐ thường niên năm 2021	100%
9	Nghị Quyết số: 08/NQ-HĐQT	01/7/2021	Về việc Bỏ nhiệm chức danh Giám đốc điều hành công ty	100%
10	Nghị Quyết số: 09/NQ-HĐQT	01/7/2021	Về việc Bỏ nhiệm chức danh Phó Giám đốc điều hành công ty đối với Ông Lê Hồng Quân	100%
11	Nghị Quyết số: 10/NQ-HĐQT	01/7/2021	Về việc Bỏ nhiệm chức danh Phó Giám đốc điều hành công ty đối với Ông Thiệu Văn San	100%
12	Nghị Quyết số: 11/NQ-HĐQT	01/7/2021	Về việc Bỏ nhiệm chức danh Kế toán trưởng công ty	100%

ST T	SỐ NGHỊ QUYẾT/QUYẾT ĐỊNH	NGÀY	NỘI DUNG	TỶ LỆ THÔNG QUA
13	Nghị Quyết số: 12/NQ-HĐQT	01/7/2021	Về việc Bổ nhiệm chức danh Phó Giám đốc công ty	100%
14	Nghị Quyết số: 13/NQ-HĐQT	01/7/2021	Về việc Bổ nhiệm người quản trị công ty kiêm thư ký HĐQT công ty	100%
15	Nghị Quyết số: 14/NQ-HĐQT	04/8/2021	Về việc Giải trình tỷ lệ chi trả cổ tức	100%
16	Quyết định số 02/QĐ-HĐQT	19/8/2021	Về việc thay đổi người đại diện theo pháp luật của công ty	100%
17	Quyết định số 03/QĐ-HĐQT	22/9/2021	Về việc phê duyệt phương án mua sắm xe chuyên dụng nâng cao năng lực vận chuyển rác thải TP Thanh Hóa.	100%
18	Nghị Quyết số: 15/NQ-HĐQT	04/11/2021	Về việc Lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021	100%
19	Nghị Quyết số: 16/NQ-HĐQT	09/12/2021	Về việc Thông qua phương án phát hành bảo lãnh và phát hành cam kết cấp tín dụng của công ty tại Ngân hàng TMCP Bản Việt	100%
20	Nghị Quyết số: 17/NQ-HĐQT	20/12/2021	Về việc Thông qua phương án khoán sản xuất điều chỉnh lương cho người quản lý doanh nghiệp, gián tiếp các phòng, đơn vị	100%
21	Nghị Quyết số: 18/NQ-HĐQT	28/12/2021	Về việc Thông qua phương án mua sắm khay thử xét nghiệm tét kháng nguyên ung hộ UBND TP Thanh Hóa	100%

Các nghị quyết, quyết định được thông qua Hội đồng quản trị đều giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo hội đồng quản trị.

*1.4. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập; các tiểu ban trong Hội đồng quản trị (Đánh giá hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng*

quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của từng tiểu ban, nội dung và kết quả của các cuộc họp)

+ *Hoạt động của các thành viên HĐQT*: Tất cả các thành viên Hội đồng quản trị đều tham dự đầy đủ các cuộc họp HĐQT, đóng góp ý kiến xác thực vào các nội dung hội cuộc họp và định hướng phát triển của công ty.

Hoạt động của các thành viên Hội đồng quản trị đều tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT, các thành viên được phân công đề tham gia giám sát việc thực hiện nghị quyết của HĐQT đã được thông qua.

Việc công bố thông tin được HĐQT nhắc nhở thường xuyên đảm bảo tính chính xác, kịp thời.

+ *Tiểu ban của HĐQT*: Trong năm 2021 Tiểu ban nhân sự, lương thưởng đã tham mưu đề xuất Hội đồng tiền lương trong việc xây dựng chính sách tiền lương, thưởng và các lợi ích khác.

- Tiểu ban đã xây dựng, đề xuất chế độ lương, thưởng kịp thời cho Người quản lý, người điều hành doanh nghiệp, cán bộ gián tiếp các phòng ban đơn vị;

- Tham mưu cho HĐQT về việc xây dựng tiền lương khoán năng suất cho các đơn vị thực hiện theo hợp đồng giao khoán nội bộ, tham mưu áp dụng % tiền lương tăng thêm cho người lao động đã qua đào tạo; điều chỉnh mức đóng BHXH phù hợp với quy định của nhà nước.

- Tham gia xây dựng, điều chỉnh, ban hành đơn giá định mức tiền lương khoán mới nội bộ;

- Xây dựng quỹ tiền lương của toàn công ty; tiền thù lao đối với HĐQT, Ban kiểm soát, Ban giám đốc công ty trình cấp có thẩm quyền thẩm định phê duyệt.

- Thực hiện một số nhiệm vụ khác do HĐQT giao.

1.5. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Chưa.

## 2. Ban Kiểm soát

2.1. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát: (danh sách thành viên Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán do công ty phát hành):

Tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán của cán bộ quản lý do công ty phát hành:

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Chức danh nghề nghiệp	Số cổ phần sở hữu	Số cổ phần nhận ủy quyền	Tổng số cổ phần
1	Trương Thị Thanh Bình	20/11/1983	Trưởng Ban kiểm soát	200		200
2	Tổng Thị Thọ	24/6/1971	Đội trưởng đội thu phí VS	2.700		2.700
3	Nguyễn Tiến Hải	20/11/1985	Trưởng phòng Hành chính	13.500		13.500
	<b>TỔNG SỐ</b>			<b>16.400</b>	<b>0</b>	<b>16.400</b>

Trong năm thành viên Ban kiểm soát có sự thay đổi, Ngày 28/6/2021 tại đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 đã bầu Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021 – 2026 trong đó miễn nhiệm bà Lê Thị Hiền và bà Nguyễn Thị Nga, Bầu Bà Trương Thị Thanh Bình và Tổng Thị Thọ vào Ban kiểm soát; Tại phiên họp thứ nhất ban kiểm soát đã bầu bà Trương Thị Thanh Bình là Trưởng ban.

2.2. Hoạt động của Ban Kiểm soát: Năm 2021 Ban kiểm soát đã tổ chức 08 cuộc họp và các chương trình là việc tập trung đồng thời thường xuyên trao đổi thông tin giữa các thành viên để triển khai thực hiện

- Ban Kiểm soát đã tiến hành họp, thống nhất các kế hoạch kiểm tra, kiểm soát hồ sơ chứng từ Công ty và thống nhất trong công tác làm việc cũng như phân công trách nhiệm của mỗi thành viên Ban kiểm soát. Công tác kiểm soát, giám sát của Ban Kiểm soát tập trung vào các nội dung sau:

- Tổng kết hoạt động kiểm soát, giám sát năm 2021; thông qua báo cáo trình

ĐHĐCĐ; thông qua kế hoạch hoạt động của năm 2022 của Ban Kiểm soát.

- Giám sát HĐQT, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành công ty; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT công ty và có ý kiến về những vấn đề có liên quan đến hoạt động của Công ty thuộc phạm vi và trách nhiệm của Ban Kiểm soát.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của Nhà nước, quy định của nội bộ công ty nhằm bảo vệ quyền lợi hợp pháp của doanh nghiệp, của người lao động và của cổ đông Công ty.

- Kiểm tra tính tuân thủ, tin cậy, tính hệ thống và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính của Công ty; kiểm tra việc triển khai thực hiện các khuyến cáo, kiến nghị của các cơ quan kiểm tra, kiểm toán và của Ban Kiểm soát.

- Thẩm định báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch SXKD quý, 6 tháng và năm.

- Thẩm định báo cáo tài chính năm 2021 của công ty.

- Giám sát việc thực hiện kế hoạch đầu tư trong năm 2021 của công ty.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty.

+ Về tình hình chung của công ty:

Tại thời điểm 31/12/2021 tổng số lao động của công ty: 941 người

Trong đó: + Số lao động lãnh đạo DN: 08 người

+ Số lao động tham gia QL: 46 người

+ Số lao động gián tiếp: 101 người

+ Lao động trực tiếp: 778 người

Trong tổng số 941 lao động do công ty ký hợp đồng lao động và đóng nộp các chế độ bảo hiểm đầy đủ theo quy định.

Trong năm 2021 không có đơn thư, kiến nghị của người lao động cũng như các cổ đông khác về các chế độ về lao động, việc làm và tiền lương.

+ Về công tác quản lý, điều hành doanh nghiệp

Trong năm 2021 HĐQT đã chỉ đạo Công ty triển khai tốt các nội dung Nghị Quyết số 01/NQ-ĐHĐCĐ/2021 ngày 28/06/2021 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, cụ thể: Thực hiện trích quỹ khen thưởng phúc lợi, chi trả cổ tức, tổ chức triển khai các chỉ tiêu SXKD, kế hoạch đầu tư năm 2021 được ĐHĐCĐ giao.

Trong năm 2021, HĐQT Công ty đã ban hành 18 Nghị quyết để chỉ đạo thực hiện các nội dung Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 và các công việc khác thuộc thẩm quyền của HĐQT. Kết quả kiểm soát cho thấy, Ban giám đốc điều hành công ty đã tổ chức thực hiện nghiêm túc các Nghị quyết của HĐQT.

HĐQT và Ban giám đốc Công ty đã tổ chức thực hiện các hoạt động quản lý, điều hành Công ty theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty. Thực hiện nghĩa vụ với NSNN, BHXH theo quy định.

+ Về thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh

Trong năm 2021 mặc dù đại dịch Covid19 diễn biến phức tạp nhưng Công ty đã triển khai đầy đủ, kịp thời nhiều giải pháp quản lý, điều hành hoạt động SXKD để ứng phó và hạn chế bớt thiệt hại do ảnh hưởng của dịch bệnh. Chú trọng đảm bảo an toàn, chất lượng và kiểm soát chi phí đặc biệt là chi phí quản lý doanh nghiệp.

### Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch SXKD

Đơn vị tính: Nghìn đồng

Nội dung	Năm 2020		Năm 2021	
	KH	TH	KH	TH
<b>Tổng doanh thu</b>				
Trong đó: Doanh thu bán hàng cung cấp dịch vụ	210.000.000	207.331.290	185.000.000	224.310.866
<b>Tổng chi phí</b>				
Trong đó: Giá vốn hàng bán	195.000.000	192.264.764	174.000.000	210.926.794
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	4.062.500	2.868.044	562.500	1.404.944
<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	3.250.000	2.368.504	450.000	1.132.666

Hoạt động kinh doanh gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch nên các chỉ số hoạt động năm 2021 đều suy giảm so với năm 2020.

+ Về thẩm định báo cáo tài chính năm 2021

Thực hiện các quy định, hướng dẫn về lập BCTC: Công ty thực hiện đóng sổ niên độ kế toán năm 2021 vào ngày 31/12/2021 để lập BCTC theo đúng quy định; lập BCTC theo quy định tại TT 200/2014/TT-BTC về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các chuẩn mực kế toán Việt Nam.

Công tác thực hiện kiểm toán BCTC năm 2021 theo quy định của Pháp luật, phát hành BCTC năm 2021 đã được kiểm toán ngày 28/3/2022. Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty được Kiểm toán bởi kiểm toán độc lập UHY (Trong danh sách đơn vị kiểm toán doanh nghiệp niêm yết 2021 của Bộ Tài chính). Kiểm toán viên đánh giá Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty xét trên khía cạnh trọng yếu đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính tại ngày 31/12/2021, kết quả SXKD, lưu chuyển tiền tệ phù hợp với chế độ kế toán, chuẩn mực kế toán Việt Nam.

*Chính sách kế toán:* Trong năm 2021, Công ty không thay đổi chính sách kế toán, áp dụng nhất quán các phương pháp ước tính kế toán về khấu hao TSCĐ, phân bổ CCDC, sửa chữa TSCĐ, chi phí trả trước....

*Công tác kiểm kê, đối chiếu xác nhận công nợ:* Công ty thực hiện công tác kiểm kê và thực hiện đối chiếu công nợ cuối kỳ phục vụ quyết toán, lập BCTC năm 2021 kết thúc tại ngày 31/12/2021 theo các quy định hiện hành; Kiểm toán UHY phối hợp tham gia hoạt động kiểm kê/xác nhận công nợ phù hợp với chuẩn mực kiểm toán và hợp đồng kiểm toán.

Kết quả kiểm kê, đối chiếu xác nhận công nợ cuối kỳ và thông tin trên sổ sách, báo cáo kế toán đảm bảo cơ sở lập BCTC năm 2021 kết thúc tại ngày 31/12/2021.

+ *Sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty:*

Ban kiểm soát có sự phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc công ty trong việc thực hiện chức năng được giao.

- Trong năm qua, Ban kiểm soát, HĐQT, Ban giám đốc và các cổ đông đã luôn duy trì được mối quan hệ phối hợp hoạt động tốt, Ban kiểm soát đã thực hiện theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được quy định tại Điều lệ công ty, đồng thời phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban giám đốc trong việc thực thi nhiệm vụ trên cơ sở nguyên tắc vì lợi ích củ Công ty và của cổ đông.

- HĐQT, Ban giám đốc đã chỉ đạo các bộ phận chức năng trong Công ty luôn tạo điều kiện và phối hợp với Ban kiểm soát trong các mặt hoạt động.

Trong năm 2021 Ban kiểm soát không nhận được yêu cầu nào của cổ đông, hoặc nhóm cổ đông yêu cầu kiểm tra các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành và hoạt động của công ty.

+ *Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2022:* Được thực hiện theo các quy định của pháp luật và Điều lệ của công ty, trong đó tập trung vào các nội dung chính sau:

- Triển khai thực hiện quy chế tổ chức hoạt động của Ban kiểm soát được ĐHĐCĐ thông qua.

- Giám sát việc tuân thủ quy định Pháp luật, quy định của Công ty, sự cần trọng của HĐQT, Ban giám đốc trong công tác quản lý, điều hành Công ty.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết của HĐQT Công ty.



- Kiểm tra tính tuân thủ, tin cậy, tính hệ thống và hợp lý của công tác kế toán, thống kê, lập báo cáo tài chính của Công ty; Thẩm định, soát xét các báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2022.

- Kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch đầu tư và quyết toán vốn đầu tư.

- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty.

- Thực hiện một số chương trình kiểm soát chuyên đề của Ban kiểm soát; Giám sát tình hình cập nhật các quy chế/quy định nội bộ theo các quy định pháp luật; kiểm tra tài chính, đánh giá hoạt động tại 01 số đơn vị phụ thuộc.

- Thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát khác theo yêu cầu của ĐHĐCĐ, cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc nhận thấy có rủi ro trong công tác hoạt động kinh doanh của công ty.

+ *Đề xuất và kiến nghị của Ban kiểm soát:*

- *Đối với HĐQT:* Ban kiểm soát xin kiến nghị HĐQT chỉ đạo Công ty thực hiện:

- Rà soát lại các hệ thống văn bản quản lý, các quy chế nội bộ cập nhật các quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Luật lao động 2019...và các văn bản quy phạm pháp luật vào các quy chế/quy định của Công ty; sớm hoàn thành việc sửa đổi, bổ sung quy chế tài chính.

- Bám sát và điều hành sản xuất kinh doanh phù hợp với tình hình diễn biến thị trường, trong đó chú trọng kiểm soát chặt chẽ chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- *Đối với Ban giám đốc:* Ban kiểm soát xin kiến nghị Ban giám đốc 01 số nội dung sau:

- Rà soát và cho điều chỉnh lại hệ thống định mức nội bộ để điều chỉnh lại (nếu có) cho phù hợp với quy định hiện hành;

- Tăng cường điều hành sản xuất kinh doanh tiết giảm chi phí để nâng cao hiệu quả hoạt động.

- Chỉ đạo các đơn vị trực thuộc chủ động khai thác công tác vệ sinh môi trường trên các địa bàn xu thế sáp nhập về thành phố trên cơ sở tiềm năng và lợi thế của công ty.

Xem xét để từng bước đưa cơ giới hóa vào công tác thu gom rác để giảm lao động thủ công trong khi khan hiếm nguồn nhân lực tuyển dụng đối với công tác vệ sinh môi trường.

**3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:**

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích: (Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác và chi phí cho từng thành viên hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc hoặc Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý. Giá trị các khoản thù lao, lợi ích và chi phí phải được công bố chi tiết cho từng người, ghi rõ số tiền cụ thể).

+. Lương, thưởng, thù lao:

Chi phí tiền lương, thù lao của từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Trần Chính	Chủ tịch HĐQT- PGĐ Công ty	134.051.728	
2	Đỗ Thị Minh Hải	P.Chủ tịch HĐQT	141.534.000	
3	Hồ Viết Lân	Thành viên HĐQT	25.200.000	
4	Thiều Văn San	Thành viên HĐQT	25.200.000	
5	Nguyễn Xuân Quý	Thành viên HĐQT	12.600.000	Miễn nhiệm T6/2021
6	Nguyễn Ngọc Sơn	Thành viên HĐQT	12.600.000	Miễn nhiệm T6/2021
7	Lê Mạnh Thắng	Thành viên HĐQT	12.600.000	
8	Lê Thị Hiền	TB kiểm soát	48.746.273	Miễn nhiệm T6/2021
9	Trương Thị Thanh Bình	TB kiểm soát	42.342.000	
10	Nguyễn Thị Nga	TV Ban kiểm soát	8.400.000	Miễn nhiệm T6/2021
11	Nguyễn Tiến Hải	TV Ban kiểm soát	8.400.000	
12	Tổng Thị Thọ	TV Ban kiểm soát	8.400.000	

Tiền lương của Giám đốc, các phó Giám đốc, kế toán trưởng năm 2021:

STT	Họ và tên	Chức danh	Số tiền (đồng)	Ghi chú
1	Hồ Viết Lân	Giám đốc	125.310.908	
2	Thiều Văn San	Phó giám đốc	106.223.523	

3	Nguyễn Xuân Quý	Phó giám đốc	73.089.659	
4	Lê Hồng Quân	Phó giám đốc	106.223.523	
5	Lê Thị Thu Hà	Kế toán trưởng	108.093.996	

+ Chi phí khác:

STT	Nội dung	Đơn vị	Tổng/năm
1. HĐ quản trị công ty	Chi phí công tác	Triệu đồng	60,99
2. Ban kiểm soát	Chi phí công tác	Triệu đồng	

b. *Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:* Thông tin về các giao dịch cổ phiếu của các Thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Giám đốc (Tổng giám đốc), Kế toán trưởng, các cán bộ quản lý, Thư ký công ty, cổ đông lớn và những người liên quan tới các đối tượng nói trên:

Giao dịch	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu đầu năm		Số cổ phần sở hữu cuối năm		Diễn giải	
		Số CP	%	Số CP	%		
1	Hồ Viết Lâm	Giám đốc công ty - Thành viên HĐQT	21.400	0,65	49.000	1,49	Mua
2	Nguyễn Xuân Quý	Phó GD công ty - Thành viên HĐQT	13.600	0,41	100	0,003	Bán
3	Nguyễn Thanh Bắc		0	0	438.000	13,28	Mua

c. *Hợp đồng hoặc các giao dịch đối với cổ đông nội bộ:* Thông tin về hợp đồng, hoặc giao dịch đã được ký kết hoặc đã được thực hiện trong năm với công ty, các công ty con, các công ty mà công ty nắm quyền kiểm soát của thành viên

Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát Giám đốc, các cán bộ quản lý và những người liên quan đến các đối tượng nói trên: *Không*

*d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:* Nêu rõ những nội dung chưa thực hiện được theo quy định pháp luật về quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục: Kế hoạch tăng cường trong hoạt động quản trị công ty. Nguyên nhân, giải pháp và kế hoạch khắc phục: kế hoạch tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị công ty: *Không*

## **VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc công ty cam kết rằng, Công ty đã tuân thủ việc công bố thông tin theo quy định tại Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán; Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 và Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng.

### ***1. Ý kiến kiểm toán:***

Tại ngày 31/12/2021, số dư nợ vay và nợ thuê tài chính phải trả Bộ Tài chính trên Bảng cân đối kế toán đang theo dõi là 33.872.212.025 đồng. Trong đó, số dư gốc vay trên Bảng cân đối kế toán là 26.690.303.129 đồng, số dư gốc vay đã có đối chiếu tại ngày 31/12/2021 là 16.682.083.406 đồng. Số dư gốc vay chưa có đối chiếu, xác nhận tại ngày 31/12/2021 là 10.008.219.723 đồng. Số dư lãi vay phải trả Bộ Tài chính trên Bảng cân đối kế toán theo nội dung hợp đồng vay với số tiền gốc 43.372.381.129 đồng đang theo dõi là 7.181.908.896 đồng, số dư lãi vay đã có đối chiếu tại ngày 31/12/2021 là 0 đồng. Chúng tôi không thể thực hiện được các thủ tục kiểm toán thay thế, do đó chúng tôi không đưa ra ý kiến nhận xét về tính đầy đủ và giá trị của khoản vay chưa có đối chiếu xác nhận.

(Ý kiến ngoại trừ của kiểm toán Ban giám đốc đã có giải trình tại Mục 5 phần III)

2. **Báo cáo tài chính được kiểm toán:** Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán bao gồm:

Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán năm 2021 của công ty bao gồm: Bảng cân đối tài chính; Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh; Báo cáo lưu chuyển tiền tệ; thuyết minh Báo cáo tài chính theo quy định của pháp luật về kiểm toán. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY. Toàn bộ nội dung báo cáo kiểm toán đã được đăng trên Website của công ty tại: <http://www.urencothanhhoa.com.vn>.

**XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT CỦA DOANH NGHIỆP  
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**



**Trần Chính**